

Số: 305/2018/QĐST-HNGĐ

BV, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 490/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc S, sinh năm : 1972

HKTT: Thôn L H -thị trấn AL - huyện K M - tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1972

HKTT: Thôn ĐH - thị trấn TĐ - huyện BV - tp Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc S và chị Ngô Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc S và chị Ngô Thị H.

- *Về con chung:* Có hai cháu Phạm Phương D sinh ngày 01/6/2002 và cháu Phạm Ngọc T sinh ngày 28/10/2004. Cháu D bị bệnh não bẩm sinh không lao động được, ăn nằm tại chỗ. Giao cháu Phạm Phương D cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu D khỏi bệnh tự mình nuôi được bản thân hoặc có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh Sơn nuôi cháu Phạm Ngọc T cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Ngọc S tự nguyện cấp dưỡng nuôi

cháu D cho chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 9/2018 cho đến hết cuộc đời cháu D hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Phạm Ngọc S và chị Ngô Thị H có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản riêng*: Không có.

- *Về tài sản chung, công sức chung*: Không có.

- *Về công nợ chung*: Không có.

-*Về án phí*: Anh Phạm Ngọc S tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008819 ngày 12/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BV nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung mà anh S phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội
- VKSND huyện BV
- Chi cục THADS huyện BV
- Đương sự;
- UBND phường A R - quận A L
- Tỉnh Thừa Thiên Huế
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

